SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦ ĐỨC;
Thời gian ký: 2026-10-26T13:28:49+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦ ĐỨC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 6531/QĐ-UBND	*Thủ Đức, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025; Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính

Phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 209/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị định số 220/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BXD ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Bộ xây dựng hướng dẫn Nghị định 207/2026/NĐ-CP hướng dẫn Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng

nhân dân Thành phố về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4570/QĐ–UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT–BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Công văn số 23950/SXD-QLXDCT ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn quy trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu;

Căn cứ Quyết định số 4178/QĐ–UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về Chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm trên địa bàn các khu phố 10, 19, 20, 23 và 24, phường Thủ Đức (Hẻm 1 đường Tô Vĩnh Diện, hẻm 45 đường Hồ Văn Tư và hẻm 19 đường Đoàn Công Hớn, hẻm 513 đường Kha Vạn Cân, hẻm 71/15 đường số 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-UBND ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức;

Căn cứ Thông báo số 32431/TB–SXD–KTVLXD ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tháng 8 năm 2026;

Căn cứ Công văn số 2814/UBND-KTHTĐT ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức;

Căn cứ Báo cáo số 181/BCTT-MQ ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công nghệ Minh Quân về báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức;

Căn cứ Báo cáo 09/BC–QLDA ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ban Quản lý dự

án đầu tư xây dựng phường Thủ Đức về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức;

Căn cứ Văn bản số 17/QLDA ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thủ Đức về thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức và các hồ sơ, tài liệu liên quan, kèm theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Lê Gia lập tháng 9 năm 2026.

Căn cứ Văn bản số 738/KTHTĐT ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Đức về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Đức tại Tờ trình số 582/TTr-KTHTĐT ngày 09 tháng 10 năm 2026 về phê duyệt dự án Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính thuộc dự án: Nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, gồm các tuyến hẻm: Hẻm 1 đường Tô Vĩnh Diện; Hẻm 19 đường Đoàn Công Hớn, Hẻm 45 đường Hồ Văn Tư và các hẻm nhánh; Hẻm 71/15 Đường số 8 và các hẻm nhánh; Hẻm 513 đường Kha Vạn Cân.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thủ Đức.

6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Lê Gia, Mã số doanh nghiệp 0315361257.

7. Nhà thầu thẩm tra thiết kế, dự toán: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công nghệ Minh Quân, mã số doanh nghiệp 0319371721.

8. Mục tiêu dự án: Nâng cao năng lực khai thác, giải quyết tiêu thoát nước hiệu

quả cho tuyến đường và một phần lưu vực; từng bước hoàn chỉnh hệ thống giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho khu vực, đáp ứng nhu cầu giao thông ngày càng tăng, tạo sự liên kết giữa các tuyến đường; góp phần thực hiện chỉnh trang đô thị, cải thiện môi trường sống, thúc đẩy phát triển đô thị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường Thủ Đức.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Nâng cấp, cải tạo khoảng 1.085,60m đường giao thông hiện hữu, mặt cắt ngang rộng từ 1,23m đến 8,80m trong phạm vi lộ giới quản lý, theo tiêu chuẩn đường đô thị, kết cấu mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1, mô đun đàn hồi yêu cầu đảm bảo Eyc ≥ 120Mpa;

- Xây dựng, lắp đặt mới hệ thống cống bê tông cốt thép D400mm, D600mm, dọc theo phạm vi lộ giới tuyến, kết hợp cống thoát nước băng ngang đường D400mm với tổng chiều dài tuyến cống khoảng 965m; tuyến cống đấu nối vào hệ thống thoát nước hiện hữu trên các tuyến đường và hẻm liền kề. Hệ thống thoát nước phục vụ thu nước cho mặt đường và một phần lưu vực thiết kế khoảng 2,56ha.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: áp dụng quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành (theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đính kèm Văn bản số 17/QLDA ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thủ Đức).

11. Tổng mức đầu tư (dự toán) xây dựng: **16.194.399.350 đồng** *(bằng chữ: Mười sáu tỷ, một trăm chín mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, ba trăm năm mươi đồng)*, trong đó:

- Chi phí xây dựng	12.663.194.923	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	339.250.085	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	987.688.902	đồng;
- Chi phí khác	1.433.103.566	đồng;
- Chi phí dự phòng	771.161.874	đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công - Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh cho phường Thủ Đức.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng theo khoản 2 Điều 44 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP và theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thủ Đức trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư triển khai các công việc tiếp theo tuân thủ quy định tại Luật Xây dựng năm 2025; Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý

chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định về nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Lưu ý về trách nhiệm của chủ đầu tư và các bên có liên quan:

- Thực hiện những nội dung kết luận tại Mục VI Văn bản số 738/KTHTĐT ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Đức về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp một số tuyến đường và hẻm khu phố 10, 19, 20, 23, 24 (Hẻm 1 TVD, hẻm 45 HVT và hẻm 19 ĐCH, hẻm 513 KVC, hẻm 71/15 đường 8 và các hẻm nhánh), phường Thủ Đức.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trong việc kiểm tra, rà soát, chuẩn xác đơn giá, định mức, khối lượng và giá vật tư, thiết bị trong dự toán phải so sánh đối chiếu mặt bằng giá thị trường tại thời điểm trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu; thực hiện công trình đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ về nội dung cơ sở tính toán, không để thất thoát, lãng phí; kiểm soát chặt chẽ và quản lý các chi phí trong dự toán xây dựng công trình từ giai đoạn trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu đến giai đoạn thi công xây dựng hoàn thành công trình. Khi thanh quyết toán công trình phải có hóa đơn, chứng từ chứng minh thực tế thực hiện. Giá trị tổng mức đầu tư (dự toán) xây dựng được phê duyệt chỉ dùng làm cơ sở để thực hiện các bước tiếp theo của quá trình triển khai thực hiện dự án (công tác phê duyệt, lựa chọn nhà thầu, thương thảo hợp đồng), không dùng để thanh toán cho nhà thầu.

3. Mọi sự thay đổi cần thiết chủ đầu tư phải trình, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thủ Đức, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thủ Đức, Trưởng Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước khu vực II và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- TT.UBND P. Thủ Đức (b/c);
- Lưu: VT, KTHTĐT$_{NVT}$.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Mai Trinh